



LUYỆN TẬP CHUNG

- 1) Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm :
 - a) $42\text{m } 34\text{cm} = \dots \text{ m}$;
 - b) $56\text{m } 29\text{cm} = \dots \text{ dm}$;
 - c) $6\text{m } 2\text{cm} = \dots \text{ m}$;
 - d) $4352\text{m} = \dots \text{ km}$.

- 2) Viết các số đo sau dưới dạng số đo có đơn vị là ki-lô-gam :
 - a) 500g ;
 - b) 347g ;
 - c) $1,5 \text{ tấn}$.

- 3) Viết các số đo sau dưới dạng số đo có đơn vị là mét vuông :
 - a) 7km^2 ; 4ha ; $8,5\text{ha}$.
 - b) 30dm^2 ; 300dm^2 ; 515dm^2 .

- 4) Một sân trường hình chữ nhật có nửa chu vi là $0,15\text{km}$ và chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Tính diện tích sân trường với đơn vị đo là mét vuông, là héc-ta.